ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1031 /TB-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiển tại cuộc họp trực báo tiến độ các Dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn 25 xã, phường phía Đông và 40 xã, phường phía Tây tỉnh

Ngày 28/9/2026, tại Phòng họp B - Hội trường UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiển đã chủ trì cuộc họp trực báo tiến độ các Dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn 25 xã, phường phía Đông và 40 xã, phường phía Tây tỉnh. Tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo các Sở, ngành: Công an tỉnh, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nội vụ; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Chủ tịch UBND 25 xã, phường phía Đông: Nguyễn Nghiêm, Khánh Cường, Trà Câu, Đức Phổ, Sa Huỳnh, Bình Minh, Bình Chương, Bình Sơn, Vạn Tường, Đông Sơn, Long Phụng, Mỏ Cày, Mộ Đức, Lân Phong, Tây Trà, Tây Trà Bồng, Thanh Bồng, Sơn Hạ, Sơn Linh, Sơn Hà, Sơn Thủy, Sơn Kỳ, Sơn Tây, Sơn Tây Thượng, Sơn Tây Hạ và 40 xã, phường phía Tây: Kon Tum, Đăk Cấm, Đăk Bla, Ngọk Bay, Ia Chim, Đăk Rơ Wa, Đăk Pxi, Đăk Mar, Đăk Ui, Ngọk Réo, Đăk Hà, Ngọk Tụ, Đăk Tô, Kon Đào, Đăk Sao, Đăk Tờ Kan, Măng Ri, Bờ Y, Sa Loong, Dục Nông, Xốp, Ngọc Linh, Đăk PLô, Đăk Pék, Đăk Môn, Sa Thầy, Sa Bình, Ya Ly, Ia Tơi, Đăk Kôi, Kon Braih, Đăk Rve, Măng Đen, Măng Bút, Kon Plông, Tu Mơ Rông, Đăk Long, Mô Rai, Ia Đal, Rờ Kơi *(tham dự trực tuyến)*; đại diện lãnh đạo các Công ty: VNPT Quảng Ngãi, Viettel Quảng Ngãi và các đơn vị tư vấn thi công đo đạc Dự án 25 xã, phường phía Đông.

Sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tại cuộc họp và nội dung tại Báo cáo số 1442/BC-SNNMT ngày 26/9/2026 của Sở; ý kiến của các đại biểu dự họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiển kết luận như sau:

I. Đánh giá chung

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Thủ tướng Chính phủ, thời gian qua UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đo đạc; lập, chỉnh lý bản đồ địa chính; lập hồ sơ địa chính và

xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh; đã thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, ban hành các kế hoạch và bố trí kinh phí triển khai thực hiện. Đến nay, có thể nói rằng các điều kiện để tổ chức thực hiện cơ bản đã được bảo đảm, kể cả kinh phí cho việc thực hiện.

Tuy nhiên, qua kiểm tra và báo cáo của các đơn vị, địa phương tại cuộc họp, nhiều nội dung của Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh về Chiến dịch cao điểm 100 ngày đêm chưa hoàn thành theo Kế hoạch đề ra. Bên cạnh những nguyên nhân khách quan, còn có nhiều nguyên nhân chủ quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện. Vì vậy, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch: Phải xác định rõ nội dung, cơ quan chủ trì, mốc thời gian theo hướng rõ người, rõ việc, rõ thời gian và bảo đảm có cơ sở khoa học để tổ chức thực hiện; trên cơ sở số liệu hiện có, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện để bù lại thời gian đã chậm trễ.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ trong thời gian đến

Phấn đấu cao nhất hoàn thành 100% nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương trong năm 2026, trong đó cần tập trung hai nội dung trọng tâm: (1) hoàn thiện toàn bộ dữ liệu đã có (khoảng 1,3 triệu thửa đất) đạt tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống", đồng bộ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; (2) hoàn thành đối với 49.900 thửa đất chưa đầy đủ dữ liệu và 371.205 thửa đất phải kê khai, đăng ký, xây dựng dữ liệu.

Xác định việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cho 25 xã, phường phía Đông và 40 xã, phường phía Tây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm 2026. Đề nghị đồng chí Bí thư cấp ủy, Chủ tịch UBND các xã, phường và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện theo chức trách, nhiệm vụ, địa bàn quản lý. Trường hợp để xảy ra sai phạm, trùng lặp khối lượng, thất thoát, lãng phí, chậm tiến độ, không đạt hiệu quả, UBND tỉnh sẽ xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện riêng đối với 49.900 thửa đất chưa đầy đủ dữ liệu *(trong đó có khoảng 31.000 trường hợp cần ngành Công an xác thực, khoảng 13.000 trường hợp cần UBND cấp xã bổ sung hồ sơ và khoảng 1.000 trường hợp thuộc trách nhiệm của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh)* và 371.205 thửa đất phải kê khai, đăng ký; trong đó ưu tiên xử lý trước các thửa đất đã có số liệu, các thửa đất do cơ quan, tổ chức nhà nước quản lý, sử dụng. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chủ trì, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh là đơn vị tổ chức thực hiện; chủ động thực hiện, không được chủ quan, không giao chung chung.

b) Khẩn trương chỉ đạo hoàn thành sớm các nội dung khác của kế hoạch làm sạch dữ liệu, hoàn thành chỉnh lý bản đồ địa chính trong tháng 10/2026, phấn đấu trong tháng 10/2026 hoàn thành tất cả các nhiệm vụ; đối với 371.205 thửa đất chưa có cơ sở, thời hạn chậm nhất hoàn thành trước ngày 15/12/2026.

c) Rà soát Kế hoạch số 244/KH-UBND theo chỉ đạo của Trung ương, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp kế hoạch mới của Trung ương; việc xây dựng kế hoạch của tỉnh theo hướng chủ động thực hiện trước khi Trung ương ban hành kế hoạch.

d) Đối với 06 xã: Đăk Sao, Măng Ri, Đăk Tờ Kan, Mô Rai, Ia Tơi, Tu Mơ Rông có chồng lấn với phần diện tích thuộc dự án do Sở thực hiện trước đây, chậm nhất **trong ngày 30/9/2026**, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản chính thức kèm theo hồ sơ đầy đủ gửi UBND 06 xã trên, nêu rõ nội dung đã thực hiện, chưa thực hiện, sản phẩm được bàn giao để các xã sử dụng; hồ sơ, biên bản phải đầy đủ pháp nhân, ghi rõ họ tên, chức vụ người ký. Văn bản của Sở Nông nghiệp và Môi trường phải khẳng định và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung này, nếu để xảy ra thất thoát, lãng phí.

đ) Đối với Dự án 25 xã, phường phía Đông: chậm nhất ngày 02/10/2026 ban hành đầy đủ: (1) Kế hoạch thực hiện chi tiết, xác định rõ trách nhiệm của Sở, đơn vị thi công, đơn vị tư vấn giám sát và UBND cấp xã, đề cao trách nhiệm của địa phương là nơi trực tiếp quản lý, sử dụng sản phẩm; (2) Quy chế phối hợp giữa Sở, đơn vị tư vấn, thi công và UBND cấp xã; (3) Thông báo cụ thể các đơn vị thi công trên địa bàn từng xã, phường (tên pháp nhân, danh sách cá nhân tham gia) gửi đồng chí Bí thư cấp ủy, Chủ tịch UBND các xã, phường; (4) Chỉ đạo đơn vị thi công, đơn vị tư vấn giám sát và các đơn vị liên quan phối hợp đồng bộ trong quá trình thực hiện.

e) Tổ chức thực hiện dự án đúng quy định pháp luật, đúng thẩm quyền; lấy hiệu quả, chất lượng sản phẩm làm thước đo để nghiệm thu, thanh toán; theo dõi chặt chẽ các nội dung công việc phát sinh, bổ sung; tuyệt đối không để trùng lặp khối lượng, thất thoát, lãng phí; quy định rõ điều kiện thanh toán trong hợp đồng. Không để xảy ra tình trạng hợp thức hóa hồ sơ, người sử dụng đất không ký nhưng biên bản thể hiện đã ký; tổ chức kiểm tra đột xuất, ngẫu nhiên trong quá trình thực hiện.

g) Chủ động phối hợp với Cục Chuyển đổi số - Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối khớp số liệu đồng bộ lên Trung ương, bảo đảm số liệu chính xác, thống nhất; trường hợp số liệu đánh giá chưa phản ánh đúng kết quả của tỉnh, tham mưu UBND tỉnh có văn bản báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường để cho ý kiến xử lý.

h) Biểu báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án và công tác làm giàu, làm sạch dữ liệu của các xã, phường phải có đánh giá, ghi chú cụ thể địa phương thực

hiện tốt, địa phương chậm thực hiện, phối hợp chưa tốt; từ kỳ báo cáo sau, thực hiện xếp hạng các địa phương trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ này.

i) Đối với các kiến nghị của các xã phía Tây về việc công ty lâm nghiệp, tổ chức được giao quản lý đất, rừng không phối hợp cung cấp thông tin: UBND các xã có liên quan có văn bản báo cáo cụ thể cá nhân, tổ chức không phối hợp cung cấp hồ sơ liên quan đến quản lý, sử dụng đất, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường *(báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo)* chủ trì kiểm tra, xử lý; trường hợp có vi phạm thì tham mưu thu hồi theo quy định.

2. Công an tỉnh: Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để đối khớp, xác thực thông tin người sử dụng đất, tập trung khoảng 31.000 trường hợp còn lại; hoàn thành chậm nhất ngày 10/10/2026 theo Kế hoạch số 244/KH-UBND.

3. Sở Tài chính

a) Tham mưu bố trí đủ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở tiến độ giải ngân; lưu ý ưu tiên các nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa được bố trí kinh phí.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng rà soát kinh phí đã bố trí cho các địa phương, đơn vị; địa phương, đơn vị không có khả năng giải ngân hết thì tham mưu UBND tỉnh điều chuyển cho đơn vị có khả năng thực hiện tốt hơn, đảm bảo hoàn thành việc giải ngân trong năm 2026.

4. Sở Nội vụ: Theo dõi việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương, đặc biệt là các xã, phường, làm cơ sở đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

5. Sở Tư pháp: Hướng dẫn cho công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã sớm cung cấp thông tin về các trường hợp công dân đã chết để phục vụ việc hoàn thiện dữ liệu người sử dụng đất.

6. Công an tỉnh: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, công an các xã, phường ưu tiên thời gian, tích cực phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan để xác thực đối soát dữ liệu dân cư với dữ liệu đất đai để đồng bộ trong thời gian sớm nhất (đặc biệt trước ngày 10/10/2026 phải hoàn thành thông tin khoảng 31.000 thửa đất còn chưa xác thực).

7. UBND 40 xã, phường phía Tây

a) Các xã, phường chưa phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán *(gồm 16 xã: Đăk Mar, Ngọk Tụ, Đăk Tô, Đăk Sao, Bờ Y, Ngọc Linh, Đăk Pék, Sa Bình, Măng Bút, Đăk Tờ Kan, Măng Ri, Mô Rai, Ia Tơi, Tu Mơ Rông, Đăk Long, Đăk Hà)* khẩn trương kiểm tra, rà soát để xem xét phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán trước ngày 30/9/2026; trên cơ sở đó hoàn thiện các thủ tục liên quan, hoàn thành lựa chọn đơn vị thi công, ký hợp đồng trước ngày 10/11/2026.

b) Các xã, phường đã phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán hoàn thành lựa chọn đơn vị thi công, ký hợp đồng chậm nhất ngày 30/10/2026.

c) Đối với 06 xã có chồng lấn với phần diện tích thuộc dự án do Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện trước đây *(nêu tại điểm d mục 1 Phần này)*: hoàn thành lựa chọn đơn vị thi công, ký hợp đồng chậm nhất ngày 20/11/2026.

d) Đối với các xã hiện nay đang vướng mắc do các công ty lâm nghiệp, tổ chức được giao quản lý đất, rừng chưa phối hợp cung cấp thông tin: Đề nghị UBND các xã tiếp tục có văn bản đôn đốc, trường hợp các công ty lâm nghiệp, tổ chức được giao quản lý đất, rừng tiếp tục không phối hợp, UBND các xã có văn bản báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Nông nghiệp và Môi trường)* để tham mưu chỉ đạo xử lý theo quy định.

đ) Chủ động rà soát tiến độ thực hiện dự án và nguồn vốn đã được phân bổ, trường hợp không có khả năng giải ngân hết vốn thì kịp thời tham mưu UBND tỉnh *(qua Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường)* điều chuyển cho đơn vị có khả năng thực hiện tốt hơn, đảm bảo việc giải ngân.

e) Tổ chức thực hiện dự án đúng quy định pháp luật, đúng thẩm quyền; lấy hiệu quả, chất lượng sản phẩm làm thước đo để nghiệm thu, thanh toán; theo dõi chặt chẽ các nội dung công việc phát sinh, bổ sung; tuyệt đối không để trùng lặp khối lượng, thất thoát, lãng phí, tham nhũng; quy định rõ điều kiện thanh toán trong hợp đồng. Không để xảy ra tình trạng hợp thức hóa hồ sơ, người sử dụng đất không ký nhưng biên bản thể hiện đã ký; tổ chức kiểm tra đột xuất, ngẫu nhiên trong quá trình thực hiện.

8. UBND các xã, phường, đặc khu

a) Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu trên cơ sở kế hoạch của Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại địa phương; hoàn thành việc bổ sung hồ sơ quét (khoảng 13.000 trường hợp) và cung cấp thông tin đối với khoảng 2.878 trường hợp người sử dụng đất đã chết, hoàn thành chậm nhất ngày 10/10/2026.

b) Báo cáo số liệu giải ngân kinh phí chính xác và chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo; đến cuối năm còn kinh phí không giải ngân được, ảnh hưởng đến điều hành ngân sách thì Chủ tịch UBND các xã, phường và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

9. Các đơn vị thi công, tư vấn giám sát: Tập trung nhân lực, thiết bị, tổ chức thi công bảo đảm chất lượng, tiến độ; chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ, biên bản; chịu sự kiểm tra đột xuất của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình thực hiện.

10. Các sở, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương tổ chức thực hiện.

Nay thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiển để Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan biết, khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nội vụ;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh;
- Các Công ty: VNPT Quảng Ngãi, Viettel Quảng Ngãi;
- Các đơn vị tư vấn thi công Dự án 25 xã, phường phía Đông (Sở NNMT gửi);
- Báo và PT, TH Quảng Ngãi; TTXVN tại Quảng Ngãi;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, NNMT.PĐB

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Tạ Văn Lực